TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 1 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc**

Bản án số: **32**/2025/HS-ST
Ngày: 07/3/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 1, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Tôn Trung Tuấn

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trịnh Thị Phương Châm

2. Ông Bùi Quang Vinh

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Sơn Hà – Thư ký Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Lê Hoàng Nam - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 3 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 25/2025/TLST-HS ngày 24/01/2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 34/2025/QĐXXST-HS ngày 20/02/2025, đối với bị cáo:

1. Phạm Minh T; sinh ngày 18/8/2000 tại Đồng Nai; Hộ khẩu thường trú: Số B đường N, Phường G, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh; nơi cư trú: Số C đường P, Khu phố C, phường T, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Sinh viên; trình độ văn hoá (học vấn): 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Phạm Minh T1; và bà: Lê Thị T2; chưa có vợ con; tiền án: không; tiền sự: không; bị bắt, tạm giam ngày: 09/8/2024. (Có mặt).

2. Ngô Tấn Đ; sinh ngày 19/9/2003 tại tỉnh Đồng Nai; hộ khẩu thường trú: 218/13 H, thị trấn H, huyện N, tỉnh Đồng Nai; nơi cư trú: 5 đường số D, phường H, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Sinh viên; trình độ văn hoá (học vấn): 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Ngô Văn H; và bà: Lê Thị T3; chưa có vợ con; tiền án: không; tiền sự: không; bị bắt, tạm giam ngày: 08/8/2024. (Có mặt)

3. Võ Đình Thành L; sinh ngày 11/4/2003 tại Thành phố Hồ Chí Minh: ; hộ khẩu thường trú: 55/3 đường D, phường H, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi ở hiện nay: 55/3 đường D, phường H, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Sinh viên; trình độ văn hoá (học vấn): 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Võ Phong V; và bà: Nguyễn Thị T4; chưa có vợ con; tiền án: không; tiền sự: không; bị bắt, tạm giam ngày: 08/8/2024. (Có mặt)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Chị Cao Phan Ngọc B, sinh năm 2002, địa chỉ: 3 P, Khu phố C, phường T, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh. (Vắng mặt)

Người làm chứng:

- Ông Lê Đức H1, sinh năm 1997. (Vắng mặt)
Địa chỉ: Số G đường Y, phường C, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Ông Phan Thanh L1, sinh năm 1993. (Vắng mặt)
Địa chỉ: Số I đường B, phường P, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Ông Nguyễn Quốc B1. (Vắng mặt)
Địa chỉ: Số D đường L, phường B, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 08/8/2024, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về Ma túy Công an Q1 gồm các đồng chí Lê Đức D, Phan Thanh L1 tuần tra phát hiện Võ Đình Thành L và Ngô Tấn Đ đang dừng xe mô tô hiệu Honda Lead, biển kiểm soát 59X3-412.88 tại trước số I N, Phường P, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra. Qua kiểm tra, dưới sự chứng kiến của ông Nguyễn Quốc B1 (là An ninh cơ sở Công an Phường P, Quận 1), Đ đang cầm 01 (một) hộp giấy bên trong có 01 gói nylon chứa 01 quần Jean nữ, túi quần phía sau bên phải có 01 gói nylon màu hồng bên trong chứa thảo mộc khô (Đ, L khai là Cần sa). Tổ công tác liền thu giữ vật chứng, đưa Đ, L về trụ sở Công an Phường P, Quận 1 lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, chuyển Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Q1 để điều tra xử lý.

Qua truy xét, xác định Phạm Minh T là người bán số thảo mộc khô nêu trên.

Khám xét khẩn cấp chỗ ở của Phạm Minh T thu giữ: 02 (hai) hộp bên trong có chứa thảo mộc khô, 01 (một) túi nylon màu hồng bên trong chứa thảo mộc khô (T khai là Cần sa). Tại thời điểm khám xét có Cao Phan Ngọc B nên Cơ quan điều tra

liền thu giữ vật chứng, đưa T, B cùng tang vật về trụ sở Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Q1 làm việc.

Kết luận giám định số 9576/KL-KTHS ngày 16/8/2024 của Phòng K Công an Thành phố H, kết luận:

- Gói 01: Thảo mộc khô được ký hiệu mẫu m1 cần giám định (đã nêu ở mục II.1) có khối lượng 1,9816g (một phẩy chín tám một sáu gam), là Cần sa.

- Gói 02: Thảo mộc khi được ký hiệu mẫu m2 cần giám định (đã nêu ở mục II.1) có khối lượng 5,0117g (năm phẩy không một một bảy gam), là Cần sa.

Gói 03: Thảo mộc khô được ký hiệu mẫu m3 cần giám định (đã nêu ở mục II.1) có khối lượng 13,3069g (một ba phẩy ba không sáu chín gam), là Cần sa.

- Gói 04: Thảo mộc khô được ký hiệu mẫu m4 cần giám định (đã nêu ở mục II.1) có khối lượng 240,62g (hai bốn không phẩy sáu hai gam), là Cần sa

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Q1, Phạm Minh T khai nhận: Khoảng tháng 05/2023, T quen biết Ngô Tấn Đ và Võ Đình Thành L. Tháng 02/2024, T thuê L đi giao Cần sa, thu tiền của khách hàng và trả công cho đơn đi dưới 7 km là 50.000 đồng/lần, đơn đi trên 7 km là 70.000 đồng/lần. Tháng 5/2024, T thuê thêm Đ để giao Cần sa, thỏa thuận trả công giống như L. Triết trả tiền mặt cho Đ, L hoặc chuyển khoản. Triết sử dụng tài khoản số 3441424344 mở tại Ngân hàng TMCP K1 (T7) của T để thanh toán tiền mua Cần sa và nhận tiền từ khách hàng. Từ tháng 02/2024 đến nay, T mua Cần sa của các đối tượng (không rõ lai lịch) sử dụng tài khoản Telegram "Nguyễn Nhựt 420", "Diamond boy", "Nguyễn Nhựt 419" và thanh toán chuyển vào tài khoản số 88889991202 tên Nguyễn Linh D1 mở tại Ngân hàng TMCP Q2 (MB) và tài khoản số 108092005 tên Vì Thị M mở tại Ngân hàng TMCP Q3 (V1). Triết mua Cần sa với giá khoảng 27.000 đồng/gam đến 45.000 đồng/gam và bán ra với giá từ 60.000 đồng/gam đến 80.000 đồng/gam, hưởng lời từ 33.000 đồng/gam đến 35.000 đồng/gam, mỗi đơn bán từ 01 gam đến 05 gam. Từ tháng 02/2024 đến ngày 08/8/2024, T đã yêu cầu Lễ khoảng 60 lần, yêu cầu Đ khoảng 10 lần giao ma túy Cần sa cho mình. Khi yêu cầu Đ và L giao thì T sử dụng tài khoản "Lay Little" hoặc "Sheesh" đăng lên group "Top bí ẩn" trên ứng dụng Telegram hoặc tài khoản "Minh Trit" đăng lên group "SHIPPER SÀI GÒN" trên ứng dụng Zalo, hưởng lợi khoảng 8.000.000 đồng, trả công cho L khoảng 1.500.000 đồng, trả công cho Đ khoảng 1.000.000 đồng. Ngoài việc bán Cần sa thì T còn làm phục vụ tại quán Ụ, số D X, phường T, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh, hưởng lương từ 8.000.000 đồng/tháng đến 9.000.000 đồng/tháng.

Ngày 12/07/2024, T mua 300 gam Cần sa của "Nguyễn Nhựt 420" và chuyển khoản 02 lần tổng cộng 13.280.000 đồng đến tài khoản số 88889991202 tên Nguyễn Linh D1 mở tại Ngân hàng M1 rồi nhận Cần sa từ nhân viên giao hàng của ứng dụng Lalamove. Khoảng 20 giờ 00 phút ngày 08/8/2024, T nhận tin nhắn của một người

(không rõ lai lịch) dùng tài khoản "Huy Lý" đặt mua 02 gam Cần sa để giao đến Nhà hàng L2, số A N, Phường P, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh. Triết cân chia nhỏ 02 gam bỏ vào bao nylon màu hồng và yêu cầu Đ, L qua nhà trọ của T tại 3 P, phường T, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh nhận Cần sa rồi đi giao cho khách hàng để thu 700.000 đồng. Khi Đ và L đang đi giao, đứng đợi trước số I N, Phường P, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh thì bị phát hiện, bắt giữ như trên. Khoảng 22 giờ 00 phút cùng ngày, khi T đang đứng ở nhà trọ đợi Đ về để tiếp tục đưa ma túy Cần sa đi giao cho người tên "T5" (không rõ lai lịch, sử dụng số điện thoại 092961616 53 thì bị Cơ quan điều tra phát hiện, thu giữ số ma túy Triết đang giữ và số ma túy trong nhà. Số ma túy thu giữ nêu trên mục đích để bán lại cho người nghiện nhằm hưởng lợi.

Ngô Tấn Đ và Võ Đình Thành L khai: Đ và L là bạn bè cùng học chung trường Đại học V2 từ khoảng năm 2022 đến nay. Còn T là bạn bè ngoài xã hội. Tháng 02/2024, T gặp L và đặt vấn đề thuê L đi giao ma túy cho T, thỏa thuận đơn đi dưới 7 km thì giá 50.000 đồng, đơn đi trên 7km thì giá 70.000 đồng thì L đồng ý. Triết trả công bằng cách trả tiền mặt hoặc chuyển tiền vào tài khoản số 90703211759 của L mở tại Ngân hàng TMCP T8 (T9). Tháng 5/2024, T gặp Đ và cũng đặt vấn đề giao ma túy cho T như trên thì Đ đồng ý và nhận tiền công qua tài khoản số 1015364844 của Đ mở tại Ngân hàng TMCP N (V3). Khi cần giao hàng, T sẽ sử dụng tài khoản "Lay Little" hoặc "Sheesh" đăng lên group "Top bí ẩn" trên ứng dụng Telegram hoặc tài khoản "Minh Trit" đăng lên group "SHIPPER SÀI GÒN" trên ứng dụng Zalo cho Đ và L biết, Đ sử dụng tải khoản "Ngô Tấn Đ", còn L sử dụng tài khoản "Macus" ở cả 02 ứng dụng để nhận thông tin. Tổng cộng, L giao cho T khoảng 60 đơn, được T trả công khoảng 1.500.000 đồng, Đ giao cho T khoảng 10 đơn, được T trả công khoảng 1.000.000 đồng. Số tiền hưởng lợi từ việc bán Cần sa không nhiều nên Đ và L số chủ yếu từ nguồn tiền do gia đình chu cấp. Ngoài việc đi giao cần sa, thì Đ và L cũng có giao hàng quần áo cho T nhưng không nhiều.

Khoảng 20 giờ 00 phút ngày 08/8/2024, T sử dụng tài khoản "Sheesh" nhắn tin lên group "Top bí ẩn" trên ứng dụng Telegram yêu cầu Đ đến địa chỉ 3 P, phường T, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh để lấy 02 gam Cần sa bỏ vào bao nylon màu hồng được bỏ trong 01 hộp carton để giao cho 01 người tên "Huy Lý" tại Nhà hàng L2, số A N, Phường P, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, đồng thời yêu cầu Đ, L thu 700.000 đồng từ "Huy Lý". Khoảng 21 giờ 41 phút cùng ngày, Đ điều khiển xe mô tô, biển kiểm soát 59X3-412.88 chở L đến nhận hàng của T. Khoảng 21 giờ 30 phút cùng ngày, khi đến gần Nhà hàng L2, tại số I N, Phường P, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh thì Đ và L bị Công an phát hiện, bắt giữ như trên.

Lời khai của T phù hợp với lời khai của Ngô Tấn Đ và Võ Đình Thành L, phù hợp với lời khai người liên quan, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản khám xét, biên bản nhận dạng, biên bản kiểm tra điện thoại, xác minh

tài khoản ngân hàng, cùng với các tài liệu, chứng cứ khác do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Q1 thu thập được.

Cao Phan Ngọc B khai: B là bạn gái của T, có biết Đ và L do là bạn của T. B không biết và không tham gia mua bán trái phép chất ma tuý cùng T nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Q1 không xử lý đối với B là có căn cứ.

Đối với Vì Thị M và Nguyễn Linh D1 là người đứng tên tài khoản ngân hàng để nhận tiền mua ma túy từ Phạm Minh T, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Q1 ủy thác điều tra cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện M, tỉnh Sơn La, xác minh lý lịch và lấy lời khai Vì Thị M nhưng chưa có kết quả trả lời. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Q1 xác minh tại Ngân hàng TMCP Q2 thông tin hồ sơ mở tài khoản số 88889991202 mang tên Nguyễn Linh D1 nhưng chưa có kết quả, tiếp tục xác minh làm rõ, khi có căn cứ sẽ xử lý sau.

Đối với các đối tượng sử dụng tài khoản Telegram "Nguyễn Nhựt 420", "Diamond boy", "Nguyễn Nhựt 419", các đối tượng tên "Huy Lý", "T5" quá trình điều tra chưa xác định được nhân thân, lai lịch, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Q1 tiếp tục xác minh làm rõ, khi có căn cứ sẽ xử lý sau.

* *Vật chứng:*

- 01 (một) gói niêm phong, bên ngoài có các chữ ký ghi tên Bùi Công D2 (giám định viên), Mai Thị Lê Q (Điều tra viên), ghi vụ số 2926/24 G1, bên trong chúa phần mẫu vật còn lại sau giám định.

- 01 (một) gói niêm phong, bên ngoài có các chữ ký ghi tên Bùi Công D2 (giám định viên), Mai Thị Lê Q (Điều tra viên), ghi vụ số 2926/24 G2, bên trong chứa phần mẫu vật còn lại sau giám định.

- 01 (một) gói niêm phong, bên ngoài có các chữ ký ghi tên Bùi Công D2 (giám định viên), Mai Thị Lê Q (Điều tra viên), ghi vụ số 2926/24 G3, bên trong chứa phần mẫu vật còn lại sau giám định.

- 01 (một) gói niêm phong, bên ngoài có các chữ ký ghi tên Bùi Công D2 (giám định viên), Mai Thị Lê Q (Điều tra viên), ghi vụ số 2926/24 G4, bên trong chứa phần mẫu vật còn lại sau giám định.

Thu giữ của Phạm Minh T:

- 01 (một) điện thoại iPhone Xs Max, imei l: 35727209305741; imei 2: 357272092875354, đã qua sử dụng, là vật Triết sử dụng để trao đổi mua bán ma túy.

Thu giữ của Võ Đình Thành L:

- 01 điện thoại iPhone 12, imei 1: 353067116999709; imei 2: 353067117249864, đã qua sử dụng, là vật Lễ sử dụng để trao đổi mua bán ma túy.

- 01 (một) chiếc xe mô tô hiệu Honda Lead, biển số 59X3-412.88, số khung: RLHJF7906HZ000977; số máy: JF79E0501566. Qua xác minh, biển số 59X3-412.88 do bà Nguyễn Thị T4 (Sinh năm: 1973; địa chỉ: 5 đường số D, Khu phố A, phường H, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh) là chủ sở hữu. Bà Nguyễn Thị T4 là mẹ của Võ Đình Thành L khai: Năm 2019, bà T4 mua xe mô tô biển kiểm soát 59X3-412.88. Ngày 08/8/2024, bà T4 cho L mượn xe để đi học, bà T4 không biết L sử dụng xe để đi giao ma tủy. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Q1 đã ra Quyết định xử lý vật chứng hoàn trả chiếc xe mô tô trên cho bà T4.

Thu giữ của Ngô Tấn Đ:

- 01 điện thoại iPhone Xs Max, imei: 357276098431468, đã qua sử dụng, là vật Đ sử dụng để trao đổi mua bán ma túy.

Bản Cáo trạng số 40/CT-VKSQ1 ngày 23/01/2025 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 truy tố bị cáo Phạm Minh T, Ngô Tấn Đ, Võ Đình Thành L về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa,

- Bị cáo Phạm Minh T, Ngô Tấn Đ, Võ Đình Thành L khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bị cáo Phạm Minh T, Ngô Tấn Đ, Võ Đình Thành L phạm tội "Mua bán trái phép chất ma tuý"; đề nghị áp dụng điểm a, b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự, cùng tình tiết giảm nhẹ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải để xử phạt bị cáo T từ 08 năm 06 tháng tù đến 09 năm 06 tháng tù, phạt bổ sung 10 triệu đồng; bị cáo Đ từ 07 năm 06 tháng tù đến 08 năm 06 tháng tù, phạt bổ sung 10 triệu đồng; bị cáo L từ 07 năm 06 tháng tù đến 08 năm 06 tháng tù, phạt bổ sung 10 triệu đồng; Vật chứng: tịch thu tiêu hủy ma túy, 03 điện thoại di động thu giữ của các bị cáo được sử dụng vào việc phạm tội cần tịch thu sung quỹ Nhà nước; buộc bị cáo T nộp lại 8.000.000 đồng, bị cáo L nộp lại 1.500.000 đồng, bị cáo Đ 1.000.000 đồng tiền thu lợi bất chính để sung quỹ nhà nước.

Các bị cáo Phạm Minh T, Ngô Tấn Đ, Võ Đình Thành L không tranh luận, bào chữa. Các bị cáo Phạm Minh T, Ngô Tấn Đ, Võ Đình Thành L nói lời sau cùng xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Q1, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 1, Kiểm sát viên trong quá trình điều

tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo Phạm Minh T, Ngô Tấn Đ, Võ Đình Thành L phù hợp với nhau, phù hợp lời khai của người làm chứng, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, biên bản bắt giữ người có hành vi phạm tội quả tang, vật chứng và các tài liệu chứng cứ đã thu thập được, có căn cứ xác định bị cáo Phạm Minh T, Ngô Tấn Đ, Võ Đình Thành L đã có hành vi mua bán trái phép chất ma túy là cần sa với khối lượng ma túy thu giữ tổng cộng 260,92 gam cần sa. Như vậy, có đủ cơ sở pháp lý kết luận bị cáo Phạm Minh T, Ngô Tấn Đ, Võ Đình Thành L đã phạm "Tội mua bán trái phép chất ma tuý" tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 251 Bộ luật Hình sự.

[3] Hành vi phạm tội của các bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, do tính chất đặc biệt của chất ma túy có thể gây tác hại rất lớn về nhiều mặt cho xã hội. Nhà nước ta cũng như cả thế giới đều ra sức đấu tranh phòng chống tệ nạn ma túy, mọi hành vi trái pháp luật liên quan đến ma túy đều bị nghiêm cấm và xử lý nghiêm khắc nếu có vi phạm. Vì động cơ vụ lợi, các bị cáo T, Đ, L đã thực hiện hành vi mua bán ma tuý nhiều lần, đây là tình tiết tăng nặng định khung quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Các bị cáo phạm tội có đồng phạm, trong đó bị cáo T là người chủ mưu, các bị cáo Đ, L là đồng phạm thực hành, thực hiện hành vi phạm tội có sự phân công, cấu kết chặt chẽ, thuộc trường hợp có tổ chức, là tình tiết tăng nặng định khung quy định tại điểm a khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, cần xử lý các bị cáo thật nghiêm khắc, phù hợp với tính chất, mức độ phạm tội và nhân thân của từng bị cáo để giáo dục, cải tạo đối với các bị cáo và nêu gương phòng ngừa chung.

[4] Tuy nhiên khi lượng hình cần xem xét cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, nên giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Xét các bị cáo là sinh viên, thu nhập không thường xuyên, khả năng kinh tế không có nên không áp dụng hình thức phạt bổ sung bằng phạt tiền đối với các bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng:

- Bị cáo T khai nhận thu lợi tổng cộng 8.000.000 đồng, bị cáo L khai nhận thu lợi 1.500.000 đồng, bị cáo Đ khai nhận thu lợi 1.000.000 đồng. Xét thấy đây là tiền thu lợi bất chính nên cần buộc các bị cáo nộp lại để tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

- 04 gói niêm phong ghi vụ số 2926/24 G1, 2926/24 G2, 2926/24 G3, 2926/24 G4 bên trong là ma túy còn lại sau giám định, là vật cấm lưu hành, cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 (một) điện thoại iPhone Xs Max, imei l: 35727209305741; imei 2: 357272092875354 thu giữ của bị cáo T; 01 điện thoại iPhone 12, imei 1: 353067116999709; imei 2: 353067117249864 thu giữ của bị cáo L, 01 điện thoại iPhone Xs Max, imei: 357276098431468, thu giữ của bị cáo Đ, các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội, cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

- 01 (một) chiếc xe mô tô hiệu Honda Lead, biển số 59X3-412.88, số khung: RLHJF7906HZ000977; số máy: JF79E0501566. Qua xác minh xe do bà Nguyễn Thị T4 là chủ sở hữu. Bà Nguyễn Thị T4 là mẹ của bị cáo Võ Đình Thành L cho bị cáo L mượn xe để đi học, bà T4 không biết L sử dụng xe để đi giao ma tủy. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Q1 đã ra Quyết định xử lý vật chứng hoàn trả chiếc xe mô tô trên cho bà T4.

[6] Về án phí: bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Tuyên bố bị cáo Phạm Minh T, Ngô Tấn Đ, Võ Đình Thành L phạm "Tội mua bán trái phép chất ma tuý".

- Căn cứ vào điểm a, b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt:

1. Bị cáo Phạm Minh T 08 (Tám) năm 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 09/8/2024.

2. Bị cáo Võ Đình Thành L 07 (Bảy) năm 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 08/8/2024.

3. Bị cáo Ngô Tấn Đ 07 (Bảy) năm 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 08/8/2024.

Tiếp tục tạm giam bị cáo Phạm Minh T, Ngô Tấn Đ, Võ Đình Thành L để đảm bảo thi hành án. Thời hạn tạm giam là 45 (Bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

- Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự,

+ Buộc bị cáo Phạm Minh T nộp 8.000.000 (Tám triệu) đồng; bị cáo Võ Đình Thành L nộp 1.500.000 (Một triệu năm trăm ngàn) đồng; bị cáo Ngô Tấn Đ nộp 1.000.000 (Một triệu) đồng, tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

+ Tịch thu tiêu hủy: 04 gói niêm phong là ma túy còn lại sau giám định, gồm:

- 01 (một) gói niêm phong, bên ngoài có các chữ ký ghi tên Bùi Công D2 (giám định viên), Mai Thị Lê Q (Điều tra viên), ghi vụ số 2926/24 G1, bên trong chúa phần mẫu vật còn lại sau giám định.

- 01 (một) gói niêm phong, bên ngoài có các chữ ký ghi tên Bùi Công D2 (giám định viên), Mai Thị Lê Q (Điều tra viên), ghi vụ số 2926/24 G2, bên trong chứa phần mẫu vật còn lại sau giám định.

- 01 (một) gói niêm phong, bên ngoài có các chữ ký ghi tên Bùi Công D2 (giám định viên), Mai Thị Lê Q (Điều tra viên), ghi vụ số 2926/24 G3, bên trong chứa phần mẫu vật còn lại sau giám định.

- 01 (một) gói niêm phong, bên ngoài có các chữ ký ghi tên Bùi Công D2 (giám định viên), Mai Thị Lê Q (Điều tra viên), ghi vụ số 2926/24 G4, bên trong chứa phần mẫu vật còn lại sau giám định.

+ Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: 01 (một) điện thoại iPhone Xs Max, imei l: 35727209305741; imei 2: 357272092875354, 01 điện thoại iPhone 12, imei 1: 353067116999709; imei 2: 353067117249864, 01 điện thoại iPhone Xs Max, imei: 357276098431468.

(Phiếu nhập kho vật chứng số 32/2025/PNK-THAHS ngày 06/01/2025 tại Công an Q1, Thành phố Hồ Chí Minh)

- Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, mỗi bị cáo Phạm Minh T, Ngô Tấn Đ, Võ Đình Thành L chịu 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo bản án. Riêng người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt, thời hạn kháng cáo là 15 ngày kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- Bị cáo, Người có QLNVLQ;
- VKSND, CA, Chi cục THA Quận 1;
- PC27;
- VKSND Tp.HCM;
- Sở Tư pháp Tp.HCM;
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

TAND QUẬN 1

MDU070325.TL.QDBA
8353

Tôn Trung Tuấn